

Số **3179**/TCHQ - GSQL

Hà Nội, ngày **01** tháng 7 năm 2024

V/v doanh nghiệp nội địa bán
hàng hoá cho DNCX

Kính gửi: Tổng cục Thuế.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 2316/TCT-CS ngày 09/5/2024 đề nghị cho ý kiến về thủ tục hải quan bán hàng hoá là hơi nước cho DNCX, về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Quy định liên quan đến việc thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu của DNCX

Căn cứ quy định tại Điều 74 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 50 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính thì:

“1. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của DNCX phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định và sử dụng đúng với mục đích sản xuất, trừ các trường hợp sau DNCX và đối tác của DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan:

a) Hàng hóa mua, bán, thuê, mượn giữa các DNCX với nhau. Trường hợp hàng hóa là nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị của hợp đồng gia công giữa các DNCX thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 76 Thông tư này;

b) Hàng hóa là vật liệu xây dựng, văn phòng phẩm, lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng mua từ nội địa để xây dựng công trình, phục vụ cho điều hành bộ máy văn phòng và sinh hoạt của cán bộ, công nhân làm việc tại DNCX;

c) Hàng hóa luân chuyển trong nội bộ của một DNCX, luân chuyển giữa các DNCX trong cùng một khu chế xuất;

d) Hàng hóa của các DNCX thuộc một tập đoàn hay hệ thống công ty tại Việt Nam, có hạch toán phụ thuộc;

đ) Hàng hóa đưa vào, đưa ra DNCX để bảo hành, sửa chữa hoặc thực hiện một số công đoạn trong hoạt động sản xuất như: kiểm tra, phân loại, đóng gói, đóng gói lại.

Trường hợp không làm thủ tục hải quan, DNCX lập và lưu trữ chứng từ, sổ chi tiết việc theo dõi hàng hóa đưa vào, đưa ra theo các quy định của Bộ Tài chính về mua bán hàng hóa, chế độ kế toán, kiểm toán, trong đó xác định rõ mục đích, nguồn hàng hóa.

2. Hàng hóa DNCX nhập khẩu từ nước ngoài đã nộp đầy đủ các loại thuế và đã thực hiện đầy đủ chính sách quản lý hàng hóa nhập khẩu theo quy định như hàng hóa nhập khẩu không hưởng chế độ, chính sách áp dụng đối với doanh

ngành chế xuất thì khi trao đổi, mua bán hàng hóa này với doanh nghiệp nội địa không phải làm thủ tục hải quan.

Hàng hóa DNCX mua từ nội địa và đã nộp đầy đủ các loại thuế theo quy định như doanh nghiệp không hưởng chế độ, chính sách áp dụng đối với doanh nghiệp chế xuất thì hoạt động mua bán này không phải làm thủ tục hải quan. Trường hợp DNCX mua từ nội địa các loại hàng hóa có thuế suất thuế xuất khẩu thì phải làm thủ tục hải quan trừ trường hợp hàng hóa này được sử dụng làm nguyên liệu, vật tư tiêu hao trong quá trình sản xuất của DNCX (Ví dụ: than đá sử dụng trong quá trình đốt lò phục vụ sản xuất của DNCX)."

Như vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 74 nêu trên, hàng hoá là "hơi nước" không thuộc các trường hợp DNCX và đối tác của DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 74 nêu trên, những hàng hoá không phải là vật liệu xây dựng, văn phòng phẩm, lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng... thì DNCX và đối tác của DNCX khi mua bán từ nội địa không phải làm thủ tục hải quan trong trường hợp hàng hoá đã nộp đầy đủ các loại thuế theo quy định như doanh nghiệp không hưởng chế độ, chính sách áp dụng đối với doanh nghiệp chế xuất trừ trường hợp liên quan đến hàng hoá có thuế xuất khẩu nêu trên.

Do vậy, đối với trường hợp cụ thể nêu tại công văn, đề nghị Tổng cục Thuế kiểm tra xác định hàng hoá do DNCX mua từ nội địa đã nộp đầy đủ các loại thuế như doanh nghiệp không hưởng chế độ, chính sách áp dụng đối với doanh nghiệp chế xuất chưa để có cơ sở xác định doanh nghiệp có hay không vi phạm quy định pháp luật hải quan.

2. Đối với việc xác định mã số hàng hoá

Căn cứ khoản 6 Điều 4 Luật Hải quan: "*Hàng hoá bao gồm động sản có tên gọi và mã số theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam được xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hoặc được lưu giữ trong địa bàn hoạt động hải quan*".

Căn cứ khoản 16 Điều 4 Luật Hải quan: "*Phân loại hàng hoá là việc căn cứ vào đặc điểm, thành phần, cấu tạo, tính chất lý, hoá, công dụng, quy cách đóng gói và các thuộc tính khác của hàng hoá để xác định tên gọi, mã số của hàng hoá theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam*".

Căn cứ khoản 1 Điều 26 Luật Hải quan: "*Phân loại hàng hoá để xác định mã số hàng hoá làm cơ sở tính thuế và thực hiện chính sách quản lý hàng hoá. Khi phân loại hàng hoá phải căn cứ hồ sơ hải quan, tài liệu kỹ thuật và các thông tin khác có liên quan đến hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu để xác định tên gọi, mã số của hàng hoá theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam*".

Theo các quy định nêu trên, mặt hàng "hơi nước" của Công ty TNHH Sailun Việt Nam xuất bán là hàng hoá nên được xác định mã số cụ thể theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam. Tuy nhiên, do không có tài liệu kỹ thuật, không đủ thông tin về đặc điểm, thành phần và các thông tin khác của hàng

hoá nên Tổng cục Hải quan không có cơ sở để xác định chính xác mã số hàng hoá theo Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam thì trường hợp mặt hàng “hơi nước” có thành phần và độ tinh khiết tương tự *nước cất hoặc nước khử độ dẫn hoặc các loại nước tinh khiết tương tự* có thể thuộc nhóm **28.53** “Phosphua, đã hoặc chưa xác định về mặt hoá học, trừ phosphua sắt; các hợp chất vô cơ khác (bao gồm nước cất hoặc nước khử độ dẫn hoặc các loại nước tinh khiết tương tự); khí hoá lỏng (đã hoặc chưa loại bỏ khí hiếm); khí nén; hỗn hống, trừ hỗn hống của kim loại quý”, mã số **2853.90** “- Loại khác”, **2853.90.90** “- - Loại khác”.

Tổng cục Hải quan tham gia ý kiến đề Tổng cục Thuế được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Văn Căn – TCT (để b/c);
- Lưu: VT, GSQL (02b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.CỤC TRƯỞNG CỤC GSQL VỀ HQ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Bắc Hải